TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỘC BÌNH** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 09/2022/HS-ST Ngày 15-3-2022	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Khiêm

Ông Lý Minh Chiêm

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Nhưỡng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Hứa Thế Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2022/TLST-HS, ngày 23 tháng 02 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2022, đối với bị cáo:

Vi Văn L, sinh ngày 06 tháng 4 năm 1995 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn H, xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn C và bà Lộc Thị N (đã chết); có vợ là Nông Thị L, sinh năm 1996, con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/12/2021 đến nay, có mặt.

- *Bị hại:*

1. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1978; trú tại: Thôn P, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1992, trú tại: Thôn V, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Nông Văn K, sinh năm 1974, trú tại: Thôn S, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 11 năm 2021, Vi Văn L cùng vợ và con lên nhà bố vợ là ông Nông Văn K để hộ bố vợ làm công. Sau đó, Vi Văn L đã hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản (nhựa thông) của người dân xã H. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 01/12/2021, Vi Văn L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29X7 - 4245 của ông Nông Văn K về nhà ở thôn H, xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, do không ngủ được nên Vi Văn L một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 29X7 - 4245 từ nhà quay lại xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn với mục đích xem nhà ai có nhựa thông để sơ hở thì lấy trộm. Khi đi đến thôn V, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, Vi Văn L để xe mô tô ở cạnh đường đi bộ nhìn ngó xung quanh tìm nhà có nhựa thông thì phát hiện nhà anh Nguyễn Văn L để nhiều bao nhựa thông ở sân. Lúc đó, khoảng 00 giờ 05 phút ngày 02/12/2021, Vi Văn L mở cổng đi vào trong sân bê 01 bao nhựa thông đi đến chỗ để xe mô tô rồi quay lại bê thêm một bao nhựa thông đến chỗ để xe mô tô, rồi chở 02 bao về cất giấu tại nhà ở thôn H, xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Cùng ngày 02/12/2021, Vi Văn L đã bán 01 (một) bao nhựa thông nặng 36kg cho anh Vi Văn T với giá 1.440.000 đồng (một triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng). Số tiền này, Vi Văn L đã chi tiêu hết.

Lần thứ hai: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 08/12/2021, Vi Văn L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 29X7 – 4245 đi từ nhà bố vợ là ông Nông Văn K đến thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để mua sữa cho con, sau đó đi về nhà ở Thôn H, xã Q, huyện C để ngủ. Do chưa trả hết tiền mua sữa cho con, Vi Văn L tiếp tục nảy sinh ý định lên xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn để lấy trộm nhựa thông về bán lấy tiền trả nợ. Vi Văn L một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 29X7 - 4245 từ nhà đi đến thôn P, xã H, huyện B. Lúc này, khoảng 02 giờ 00 phút ngày 09/12/2021, Vi Văn L vừa đi vừa quan sát thì thấy nhà anh Nguyễn Văn H có bể nhựa thông ở trước cửa nhà ngay cạnh đường tỉnh lộ 250. Vi Văn L đi qua và cất xe mô tô cách đó khoảng 01km rồi đi bộ quay lại nhà anh Nguyễn Văn H, thấy khu vực bể nhựa thông không rào sắt mà chỉ được che đậy bằng mấy tấm gỗ, Vi Văn L đứng ở bên ngoài tường bể dùng tay kéo dựng 01 (một) bao nhựa thông lên thành bể để cho nước chảy bớt đi cho đỡ nặng. Do thấy nước từ bao nhựa thông chảy xuống bể phát tiếng động sợ bị phát hiện nên Vi Văn L đi xuống ruộng gần đó lấy một ít rơm để lót ở dưới bao nhựa thông nhằm mục đích cho nước chảy xuống từ từ. Khoảng 20 phút sau, Vi Văn L bê bao nhựa thông ra cạnh đường cách nhà anh Nguyễn Văn H 100m và quay lại lấy thêm bao nhựa thông. Sau khi quay lại, Vi Văn L dùng cách thức như trước để lấy thêm 01 (một) bao nhựa thông dưới bể lên. Vì thấy bao nhựa thông nặng nên Vi Văn L đi tìm xung quanh xem có vật gì để chở không thì thấy trên bãi đất phía đối diện có 01 (một) chiếc xe rùa. Vi Văn L kéo xe rùa ra và cho bao nhựa

thông lên xe rùa đẩy đi đến chỗ để bao nhựa thông thứ nhất và để bao này xuống. Sau đó, Vi Văn L đẩy xe rùa đi bộ đến chỗ để xe mô tô rồi để xe rùa ở đấy và dắt xe mô tô quay lại chỗ để 02 (hai) bao nhựa thông rồi cho 02 (hai) bao nhựa thông lên xe và điều khiển xe về nhà tại Thôn H, xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để cất giấu. Đến chiều ngày 09/12/2021 cơ quan Công an phát hiện, thu giữ 03 bao nhựa thông tại nhà của Vi Văn L.

Tại Biên bản làm việc lập ngày 10/12/2021 tại Công an xã H, huyện B xác định: Bao nhựa thông Vi Văn L trộm của Nguyễn Văn L có trọng lượng là 55kg (năm mươi năm kilogam). Nhựa thông Vi Văn L trộm của Nguyễn Văn H 01 bao có trọng lượng là 35kg (ba mươi năm kilogam); 01 bao có trọng lượng là 47,5kg (bốn mươi bảy phẩy năm kilogam).

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 47/KL-HĐĐGTS ngày 13/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B kết luận: 91 kg nhựa thông (chín mươi mốt kilogam) (*gồm 55kg nhựa thông thu giữ được và cả 36kg nhựa thông đã bán trước đó*), có tổng trị giá 3.003.000 đồng (ba triệu không trăm linh ba nghìn đồng).

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 48/KL-HĐĐGTS ngày 13/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B kết luận: 82,5 kg nhựa thông (tám mươi hai phẩy năm kilogam) tổng trị giá 2.722.500 đồng (hai triệu bảy trăm hai mươi hai nghìn năm trăm đồng).

Về quá trình thu, tạm giữ và xử lý vật chứng:

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Lộc Bình đã thu giữ, tạm giữ những vật chứng sau: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 29X7- 4245 nhãn hiệu Yamaha, màu đen-xám; 01 (một) xe rùa đã cũ; 01 (một) bao tải dứa nhựa thông, trọng lượng là 55kg; 01 (một) bao tải dứa nhựa thông, trọng lượng là 35kg; 01 (một) bao tải dứa nhựa thông, trọng lượng là 47,5kg. Đối với 36 kg nhựa thông Vi Văn L trộm của anh Nguyễn Văn L đã bán cho anh Vi Văn T, do anh Vi Văn T đã bán lại cho người khác nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Ngày 30/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Lộc Bình đã quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại tài sản cho ông Nông Văn K 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 29X7 - 4245 nhãn hiệu Yamaha, màu đen - xám. Trả cho anh Nguyễn Văn L 01 (một) bao tải dứa nhựa thông, trọng lượng là 55kg. Trả cho ông Nguyễn Văn H 01 (một) bao tải dứa nhựa thông, trọng lượng là 35kg; 01 (một) bao tải dứa nhựa thông, trọng lượng là 47,5kg; 01 (một) xe rùa đã cũ.

Về dân sự: Ông Nguyễn Văn H không yêu cầu Vi Văn L phải bồi thường. Ông Nguyễn Văn L yêu cầu Vi Văn L bồi thường số tiền 1.440.000 đồng (một triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng) là tiền bán 36 kilogam nhựa thông. Ngày 16/12/2021, vợ của Vi Văn L là Nông Thị L đã bồi thường cho ông Nguyễn Văn L đủ số tiền 1.440.000 đồng. Ông Nguyễn Văn L không còn yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 11/CT-VKSLB, ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Vi Văn L về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà bị cáo Vi Văn L thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Bị hại ông Nguyễn Văn H trình bày tại cơ quan điều tra: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 09/12/2021 ông dậy và tìm xe rùa để đi lấy cỏ chăn ngựa thì không thấy xe, ông tìm xung quanh thì thấy xe rùa ở bên cạnh đường hướng đi xã K, huyện C cách nhà ông khoảng 01km, sau đó ông về nhà kiểm tra thì mất 02 bao nhựa thông. Công an huyện đã thu giữ hai bao nhựa thông và trả lại cho ông nên ông không có yêu cầu đề nghị gì.

Bị hại ông Nguyễn Văn L trình bày tại cơ quan điều tra: Ông để mấy bao nhựa thông trước của nhà, khoảng 06 giờ 20 phút ngày 02/12/2021 ông phát hiện mất hai bao nhựa thông, sau đó ông sang nhà ông Nguyễn Văn P nhà đối diện xem camera thì phát hiện khoảng 00 giờ 07 phút ngày 02/12/2021 có một đối tượng vào sân nhà ông vác một bao nhựa thông ra ngoài, khoảng 30 phút sau quay lại vác thêm 01 bao nhựa thông nữa. Công an huyện đã thu giữ được 01 bao nhựa thông và trả cho ông, còn 01 bao nhựa thông Vi Văn L đã bán đi nhưng gia đình đã trả tiền cho ông nên ông không có yêu cầu đề nghị gì.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nông Văn K trình bày: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 29X7 - 4245 nhãn hiệu Yamaha, màu đen – xám ông mua của một người không biết tên tuổi vào năm 2016 không có giấy tờ gì, chiếc xe này ông cho Vi Văn L mượn để đi về nhà ở huyện C, nhưng không ngờ Vi Văn L lại lấy xe đi trộm cắp nhựa thông. Chiếc xe mô tô đã được cơ quan Công an huyện trả cho ông, ông không có yêu cầu đề nghị gì.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vi Văn L về tội Trộm cắp tài sản; áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Vi Văn L từ 12 tháng đến 18 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền do bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định. Về án phí bị cáo phải chịu án hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về bồi thường dân sự: Ông Nguyễn Văn H, ông Nguyễn Văn L không còn yêu cầu, đề nghị gì, nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

Về vật chứng: Ngày 30/12/2021 cơ quan Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã trả cho ông Nông Văn K 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 29X7 - 4245 nhãn hiệu Yamaha, màu đen - xám; Trả cho ông Nguyễn Văn L 01 (một) bao tải dứa nhựa thông, trọng lượng là 55kg. Trả cho ông Nguyễn Văn H 01 (một) bao tải dứa nhựa thông, trọng lượng là 35kg; 01 (một) bao tải dứa nhựa thông, trọng lượng là 47,5kg; 01 (một) xe rùa đã cũ, do vậy không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

Bị cáo không tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng của bị cáo Vi Văn L: Bị cáo đã nhận thấy lỗi lầm của bản thân, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các bị hại ông Nguyễn Văn H, ông Nguyễn Văn L, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nông Văn K có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt của các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, kết luận của Hội đồng định giá tài sản, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ xác định: Trong thời gian từ ngày 02/12/2021 đến ngày 09/12/2021 Vi Văn L đã có hai lần trộm cắp tài sản. Lần thứ nhất khoảng 00 giờ 05 phút ngày 02/12/2021, Vi Văn L trộm cắp 02 bao nhựa thông của ông Nguyễn Văn L, tổng trọng lượng là 91 kg nhựa thông (chín mươi mốt kilogam) có tổng trị giá 3.003.000 đồng (ba triệu không trăm linh ba nghìn đồng); lần thứ hai khoảng 02 giờ 00 phút ngày 09/12/2021, Vi Văn L trộm cắp 02 bao nhựa thông của ông Nguyễn Văn H, tổng trọng lượng là 82,5 kg nhựa thông (tám mươi hai phẩy năm kilogam) có tổng trị giá 2.722.500 đồng (hai triệu bảy trăm hai mươi hai nghìn năm trăm đồng). Với hành vi trên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Vi Văn L phạm tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được hành vi xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn có tiền trả tiền mua sữa cho con nên bị cáo đã trộm cắp tài sản của người khác. Do vậy, hành vi phạm

tội của bị cáo cần được xử lý theo quy định của pháp luật mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Trước khi phạm tội bị cáo chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật, là người có nhân thân tốt. Tại phiên toà cũng như trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã tác động gia đình trả số tiền cho bị hại ông Nguyễn Văn L, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, gia đình khó khăn, con bị bệnh thiếu máu từ khi được 08 tháng tuổi hàng tháng phải đi điều trị tại Hà Nội, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trong thời gian từ ngày 02/12/2021 đến ngày 09/12/2021 bị cáo đã hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của hai chủ sở hữu, mỗi lần đều cấu thành tội phạm, do vậy, bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự " phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Hình phạt chính: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định qua đó làm gương cho những người khác có ý định coi thường pháp luật, tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo trở thành công dân tốt cho xã hội và gia đình.

[7] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định " Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng". Theo các tài liệu có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Bị cáo làm ruộng, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Văn H, ông Nguyễn Văn L không còn có yêu cầu đề nghị gì Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Đối với ông Nông Văn K là chủ sở hữu xe mô tô biển kiểm soát: 29X7-4245, do ông không biết việc Vi Văn L sử dụng xe mô tô của ông để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn không xử lý đối với ông Nông Văn K và trả lại xe mô tô cho ông Nông Văn K là có căn cứ. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với Vi Văn T là người đã mua 01 (một) bao nhựa thông nặng 36 kg với Vi Văn L và đã bán cho người khác, do Vi Văn T không biết bao nhựa thông Vi Văn L bán cho mình là do Vi Văn L trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý về hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về vật chứng: Ngày 30/12/2021 cơ quan Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã trả cho ông Nông Văn K 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát:

29X7 - 4245 nhãn hiệu Yamaha, màu đen - xám; số máy: 028051, số khung: 028051. Trả cho ông Nguyễn Văn L 01 (một) bao tải dứa nhựa thông nặm 55kg. Trả cho ông Nguyễn Văn H 01 (một) bao tải dứa nhựa thông nặng 35kg; 01 bao tải dứa nhựa thông nặng 47,5kg; 01 (một) xe rùa đã cũ là đúng quy định của pháp luật, do vậy, Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

[12] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 12 tháng đến 18 tháng tù là có phần nghiêm khắc. Xét thấy giá trị tài sản trộm cắp không lớn, tài sản đã được thu hồi và trả lại cho các bị hại, bị cáo đã bồi thường xong thiệt hại cho bị hại, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, do vậy Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo dưới mức đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp tính chất mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo và cũng phù hợp với quy định của pháp luật.

[13] Về án phí: Bị cáo Vi Văn L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 292, khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vi Văn L phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vi Văn L 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10/12/2021.

3. Về án phí: Bị cáo Vi Văn L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an h.Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHSCA huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; bị hại, NCQLNVLQĐVA;
- Lưu: VT, Tổ HCTP, Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Hoàng Thị Ngọc